

Bản án số: 09/2025/HS-ST

Ngày: 25-8-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trừ Minh Quốc.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuyên và bà Hoàng Thị Tám

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Nhàn, là Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình N, sinh năm 1979, tại thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ (Ấp T, xã T, huyện C, thành phố C cũ); nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N1 (đã chết) và con bà Đình Thị B (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Tại bản án số 28/2023/HSST ngày 12/12/2023 bị Toà án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ) xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành hình phạt tù (Chưa được xóa án tích);

Tiền sự: Ngày 12/6/2023 bị Công an xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ (nay là công an xã T, thành phố Cần Thơ), xử phạt vi phạm hành chính số 0022581/QĐ-XPHC ngày 12/6/2023, hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, số tiền bị xử phạt là 1.500.000 đồng (chưa nộp tiền phạt);

Ngày 02/02/2024 bị Toà án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 10/QĐ-TA, kể từ ngày 19/01/2024. Đến ngày 17/01/2025, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2025 đến nay – Có mặt.

Bị hại: Anh Y Sơ Tôn K, sinh năm 2003, địa chỉ: Buôn T, xã H, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Y Trung B1, sinh năm 2002, địa chỉ: Buôn T, xã H, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/5/2025, Nguyễn Đình N bắt xe ô tô khách đi từ tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) đến tỉnh Đắk Nông (nay là tỉnh Lâm Đồng) để tìm việc làm. Khoảng 20 giờ cùng ngày, N đến địa phận thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là thôn H, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) và ngủ lại ở quán ven đường. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 16/5/2025, N đi bộ dọc đường Quốc lộ 14C, khi thấy chòi gỗ của anh Trần Xuân T tại thôn H, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, thì thấy vắng, không có người qua lại nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N đi vào bên trong chòi gỗ thì thấy anh Y Sơ Tôn K (sinh năm 2003) và anh Y Trung B1 (sinh năm 2002), cùng trú tại buôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã H, tỉnh Đắk Lắk) đang nằm ngủ, gần anh Y Sơ T1 có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS Max, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17 và số tiền 205.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 5.000 đồng), thì N đi lại lấy 02 điện thoại và số tiền 205.000 đồng cho vào túi quần trước bên phải. Sau đó, N đi bộ ra ngã ba T thuộc xã T, tỉnh Lâm Đồng bắt xe ôm tìm nơi bán 02 chiếc điện thoại di động trộm cắp nhưng không được nên N yêu cầu người lái xe ôm quay lại ngã ba T và trả số tiền 100.000 đồng cho người lái xe ôm. Khoảng 04 giờ cùng ngày, anh Y S Tôn thức dậy, phát hiện bị mất tài sản nên đã cùng anh Y T2 đi tìm, khi tới ngã ba T thì phát hiện N cùng tài sản trộm cắp nên trình báo Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 19/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ (cũ) kết luận: Giá trị thành tiền còn lại của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS Max, dung lượng bộ nhớ 64Gb, là 3.750.000 đồng; giá trị thành tiền còn lại của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17, dung lượng bộ nhớ 64Gb, là 1.400.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại tính thành tiền của các tài sản trên tại thời điểm ngày 16/5/2025 là: **5.150.000** đồng.

Cáo trạng số 08/CT-VKS-KV8 ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình N ra trước Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng để xét xử về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Đình N khai nhận như lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện và không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng số 08/CT-VKS-KV8 ngày 22 tháng 7 năm 2025, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N từ 12 đến 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L) trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS Max, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17 và số tiền 105.000 đồng cho anh Y Sơ Tôn K là chủ sở hữu hợp pháp. Đề nghị truy thu của Nguyễn Đình N số tiền 100.000 đồng có được từ việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Y Sơ Tôn K không yêu cầu bồi thường nên không đặt vấn đề giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người bị hại là anh Y Sơ Tôn K vắng mặt. Tuy nhiên quá trình điều tra Y Sơ Tôn K đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm đối với tài sản bị thiệt hại nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định của pháp luật.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 16/5/2025, tại thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là thôn H, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng), Nguyễn Đình N đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS Max trị giá 3.750.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17 trị giá 1.400.000 đồng và số tiền 205.000 đồng của anh Y Sơ Tôn K. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: **5.355.000** đồng. Bị cáo là người nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng trật tự trị an của địa phương nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định khoản tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1]. *Về tình tiết tăng nặng*: Ngày 28/7/2023 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ) xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 28/2023/HSST, đã chấp hành hình phạt tù (Chưa được xoá án tích). Do vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2]. *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2]. *Về hình phạt*: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xuất phát từ bản tính lười lao động mà vẫn muốn có tiền tiêu xài. Bản thân bị cáo cũng đã từng bị xử phạt về hành vi phạm tội này nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Y Sơ Tôn K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L) trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS Max, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17 và số tiền 105.000 đồng cho anh Y Sơ Tôn K là chủ sở hữu hợp pháp. Đồng thời, tiếp tục truy thu của Nguyễn Đình N số tiền 100.000 đồng có được từ việc phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N2 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”,

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N **09 tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 16 tháng 5 năm 2025.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L) trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS Max, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17 và số tiền 105.000 đồng cho anh Y Sơ

Tôn K là chủ sở hữu hợp pháp. Truy thu của Nguyễn Đình N số tiền 100.000 đồng có được từ việc phạm tội.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8 – Lâm Đồng;
- CA tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 8 – Lâm Đồng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Trừ Minh Quốc